TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **13**/2026/QĐ-TA	*Lâm Đồng, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hồng H.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 12/2026/QĐ-TA ngày 15 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Chu Ngọc H1, tên gọi khác: không, sinh ngày 18-10-1993; Căn cước công dân số: 067093000141, ngày cấp: 04/4//2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan Công an xã Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng; con ông Chu Ngọc D, sinh năm: 1970; và Đậu Thị Tường V, sinh năm 1972; có vợ là Lê Thị Thu H2, sinh năm 1999 và 02 con là Chu Ngọc Băng D1 sinh ngày 30-09-2017 con nhỏ là Chu Nữ Thiên An sinh ngày 12-10-2024.

Chu Ngọc H1 có mặt tại phiên họp.

- Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trịnh Ngọc D2 – Trưởng Công an xã Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người được uỷ quyền: Ông Trần Thanh H3 – Phó trưởng Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Văn Hòa – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng - Có mặt

NHẬN THẤY:

Chu Ngọc Hoàng là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 09/4/2026 Chu Ngọc H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, ngày 20/4/2026 Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 759/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Chu Ngọc H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine). Ngày 22/4/2026

Ủy ban nhân dân xã Đ đã ra Quyết định số 499/QĐ-UBND đối với Chu Ngọc H1 về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn là 01 năm.

Ngày 08/5/2026 Chu Ngọc H1 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 22/5/2026 của Trung tâm y tế K xác định: Chu Ngọc H1 có trạng thái nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 26/5/2026, Công an xã Đ có thông báo số 1000/TB-CAX về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật đối với Chu Ngọc H1.

Ngày 05/6/2026, Công an xã Đ tiến hành làm việc với Chu Ngọc H1 về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, biên bản làm việc thể hiện Chu Ngọc H1 đã nhận được thông báo đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật, tuy nhiên Chu Ngọc H1 thấy không có hình thức cai nghiện nào phù hợp với mình, do đó đã không đăng ký.

Ngày 29/5/2026 Ủy ban nhân dân xã Đ ban hành thông báo số 717/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 09/6/2026, Công an xã Đ ban hành thông báo số 1089/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Ngọc H1.

Tại phiên họp:

Ý kiến của Công an xã Đ - Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đưa đối tượng Chu Ngọc H1, tên gọi khác: không, sinh ngày 18-10-1993; Căn cước công dân số: 067193000141, ngày cấp: 04/4//2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan Công an xã Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng; con ông Chu Ngọc D, sinh năm: 1970; và Đậu Thị Tường V, sinh năm 1972; có vợ là Lê Thị Thu H2, sinh năm 1999 và 02 con, con lớn Chu Ngọc Băng D1 sinh ngày 30-09-2017 con nhỏ là Chu Nữ Thiên An sinh ngày 12-10-2024 đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 04, địa chỉ: Bon B, xã T, tỉnh Lâm Đồng với thời hạn từ 15 đến 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ Điều 9; Điều 10; Điều 95; Điều 96; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; Điều 32 Luật phòng chống ma tuý năm 2021; Điều 3; Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 đề nghị Tòa án: Áp dụng biện

pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Ngọc H1, thời hạn cai nghiện bắt buộc từ 15 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Cônng an xã Đ; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

[1]. Về trình tự, thủ tục: Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính "*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*" của Công an xã Đ đối với người bị đề nghị Chu Ngọc H1 phù hợp và tuân thủ đúng các quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025. Hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp và tuân thủ đúng các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 được sửa đổi, bổ sung tại Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

[2]. Về nguyên tắc, đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính: Hồ sơ đã tuân thủ đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính tuân thủ đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025. Về thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính cũng đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025.

[3]. Căn cứ vào lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Ngày 09/4/2026 Chu Ngọc H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, ngày 20/4/2026 Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 759/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Chu Ngọc H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine). Ngày 22/4/2026 Ủy ban nhân dân xã Đ đã ra Quyết định số 499/QĐ-UBND đối với Chu Ngọc H1 về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn là 01 năm.

Ngày 08/5/2026 Chu Ngọc H1 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 22/5/2026 của Trung tâm y tế K xác định: Chu Ngọc H1 có trạng thái nghiện ma túy loại Methamphetamine

Ngày 26/5/2026, Công an xã Đ có thông báo số 1000/TB-CAX về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật đối với Chu Ngọc H1.

Ngày 05/6/2026, Công an xã Đ tiến hành làm việc với Chu Ngọc H1 về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện, biên bản làm việc thể hiện Chu Ngọc H1 đã nhận được thông báo đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật, tuy nhiên Chu Ngọc H1 thấy không có hình thức cai nghiện nào phù hợp với mình, do đó đã không đăng ký.

Ngày 29/5/2026 Ủy ban nhân dân xã Đ ban hành thông báo số 717/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 09/6/2026, Công an xã Đ ban hành thông báo số 1089/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Ngọc H1.

Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Ngọc H1 là có căn cứ. Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

[4]. Về thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Xét đề nghị của Công an xã Đ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Chu Ngọc H1 là phù hợp, đủ để giúp đối tượng cai nghiện, tham gia lao động, học tập và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng: Chu Ngọc H1 phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Chu Ngọc H1 đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và năm 2025; Điều 3, Điều 8; Điều 17; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân sửa đổi bổ sung tại Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý sửa đổi bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*" đối với Chu Ngọc H1, sinh ngày 18-10-1993, căn cước công dân số: 067093000141, ngày cấp: 04/4//2021, nơi cấp: CCSQLHC về TTXH tại tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 04, địa chỉ: Bon B, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Chu Ngọc H1 có quyền khiếu nại; Công an xã Đ có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Đ, Cơ sở cai nghiện ma túy số 04, tỉnh Lâm Đồng có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- CA xã Đức Lập;
- UBND xã Đức Lập;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 04 (Bon Bu Mlanh, xã Tuy Đức, tỉnh Lâm Đồng;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Huệ